

Số: 169/QĐ-BCĐCCHC

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2020
của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 2 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BCĐCCHC ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

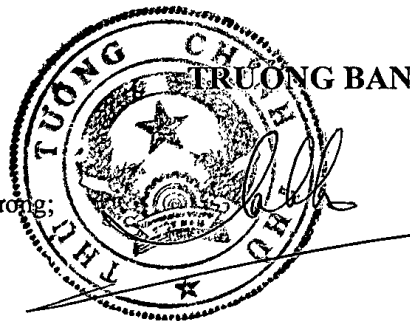
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐCCHC (2). 435



PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình

KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2020 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-BCĐCCHC ngày 14 tháng 3 năm 2020
của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của các bộ, ngành, địa phương bảo đảm hoàn thành các mục tiêu cải cách hành chính của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (Ban Chỉ đạo) trong công tác cải cách hành chính.

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương với việc xây dựng Chính phủ điện tử; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2020 một cách hiệu quả.

- Triển khai có kết quả một số nhiệm vụ trọng tâm trong cải cách hành chính năm 2020.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thành viên Ban Chỉ đạo cần chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.	Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016. Tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; giải quyết các kiến nghị của bộ, ngành, địa phương liên quan đến cải cách hành chính.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan
2.	Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương.	Năm 2020	Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương
3.	Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của Chính phủ; đề cao trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính đối với các thành viên được giao chủ trì chương trình cải cách hành chính theo phân công của Chính phủ.	Năm 2020	Các thành viên Ban Chỉ đạo; các bộ, ngành, địa phương	Các cơ quan có liên quan
4.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi những nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Năm 2020	Tổ Kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương
5.	Tổng hợp, đề xuất việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện cải cách hành chính.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
6.	Triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019 và Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quý II năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
7.	Tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
B. XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN				
I. NHÓM NHIỆM VỤ CHUNG				
8.	Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 và điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.	Năm 2020	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương
9.	Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đồng bộ, khả thi; ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tư pháp
10.	Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật" giai đoạn 2018 - 2022.	Năm 2020	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương
11.	Rà soát, sớm phát hiện và có biện pháp khắc phục các quy định pháp luật chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển.	Năm 2020	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương
12.	Xử lý dứt điểm các văn bản có quy định trái pháp luật do các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương ban hành đã được phát hiện qua công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong các năm 2017, 2018 và 2019.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tư pháp

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
II. VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH VÀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
13.	Tổ chức thực hiện và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.	Năm 2020	- Các bộ, ngành, địa phương; - Các bộ được giao đầu môi tại Nghị quyết số 01/NQ-CP; Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết 35/NQ-CP	Văn phòng Chính phủ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ
15.	Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, như: hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tư pháp
16.	Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
17.	Tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; không để phát sinh điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành không cần thiết; không lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh mới vào các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
18.	Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Các cơ quan có liên quan
19.	Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng Đề án chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan hành chính nhà nước không nhất thiết phải thực hiện; đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện, phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ
20.	Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; cho ý kiến về phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành do các bộ, ngành đề xuất; khảo sát, đánh giá và công bố thường niên Báo cáo Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.	Năm 2020 và các năm tiếp theo	Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
21.	Tiếp tục triển khai vận hành và nâng cao hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia; công khai kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định. Người đứng đầu bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về giải trình và giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2020	Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương	Các bộ, ngành, địa phương
22.	Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
23.	Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông
24.	Tiếp tục triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.	Năm 2020	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Công an
25.	Liên thông thủ tục hành chính về đất đai với cơ quan thuế, rút ngắn thời gian thực hiện chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản trên đất.	Năm 2020	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, địa phương
III. VỀ XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
26.	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
	Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.			
27.	Triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ
28.	Tiếp tục hoàn thiện, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ
29.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
30.	Xây dựng, trình Bộ Chính trị nội dung quy định cụ thể về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
31.	Nghị định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang (thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ).	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
32.	Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính".	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
IV. VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
33.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
	Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.			
34.	Xây dựng Đề án cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026.	Tháng 11 năm 2020	Bộ Nội vụ	Các cơ quan có liên quan
35.	Kiểm toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; thu gọn đầu mối bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tổng cục.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ
36.	Rà soát, kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành, địa phương bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ
V. VỀ CƠ CHẾ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP				
37.	Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực.	Năm 2020	Các bộ, ngành	Bộ Tài chính
38.	Nghị định quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (thay thế Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ).	Tháng 6 năm 2020	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành
39.	Sắp xếp lại, đổi mới cơ chế hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, cơ chế tài chính đặc thù đối với cơ quan, đơn vị trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.	Năm 2020	Các bộ, ngành	Bộ Tài chính

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
40.	Nghị định thay thế Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước.	Tháng 12 năm 2020	Bộ Tài chính	Các cơ quan có liên quan
41.	Ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Tháng 6 năm 2020	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương
42.	Triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tài chính
43.	Triển khai thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Khoa học và Công nghệ
VI. VỀ HIỆN ĐẠI HOÁ HÀNH CHÍNH				
44.	Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông
45.	Xây dựng chiến lược phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.	Tháng 12 năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
46.	Xây dựng Đề án xây dựng Chính phủ điện tử giai đoạn 2021 - 2025	Năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương
47.	Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
48.	Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, cung cấp tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu của bộ, ngành, địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
49.	Đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Tháng 6 năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
50.	Xây dựng, vận hành thử nghiệm Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Tháng 3 năm 2020	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương
51.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương, đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Tháng 6 năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
52.	Triển khai báo cáo theo Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	Tháng 10 năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
53.	Triển khai/nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.	Tháng 12 năm 2020	Các địa phương	Văn phòng Chính phủ
54.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin tham vấn chính sách và văn bản quy phạm pháp luật.	Tháng 10 năm 2020	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
55.	Triển khai phần mềm một cửa điện tử tiêu chuẩn.	Tháng 4 năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ
56.	Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN.	Năm 2020 và những năm tiếp theo	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tài chính
57.	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, tỉnh.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan
58.	Tập hợp, số hóa và cập nhật vào các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt.	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan
59.	Xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử gắn với tổ chức thực hiện Đề án Tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.	Năm 2020	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương
60.	Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, phân đấu đưa vào vận hành từ năm 2021.	Năm 2020	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương
61.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử công vụ. Nâng tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền	Năm 2020	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
	lên 100%; tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng của các vụ, cục và tương đương thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đạt 80%, của các phòng, ban và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đạt 30%.			các cơ quan có liên quan
62.	Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính giai đoạn 2017 - 2020.	Cả năm 2020	Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương
63.	Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng đối với các hoạt động nội bộ; từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 điện tử.	Năm 2020	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương
C. CÔNG TÁC KIỂM TRA, TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
64.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính theo chuyên đề tại một số bộ, ngành và địa phương năm 2020 của các thành viên Ban Chỉ đạo.	Năm 2020	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Các bộ, ngành, địa phương
65.	Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của các bộ, ngành trong triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.	Năm 2020	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, cơ quan ngang bộ
66.	Triển khai thực hiện Đề án thông tin tuyên truyền cải cách hành chính.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
67.	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, chất lượng Bản tin điện tử cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo.	Năm 2020	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương
68.	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.	Năm 2020	Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ, là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Phối hợp với Bộ Tài chính để lập và phân bổ kinh phí hoạt động năm 2020 của Ban Chỉ đạo.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm:

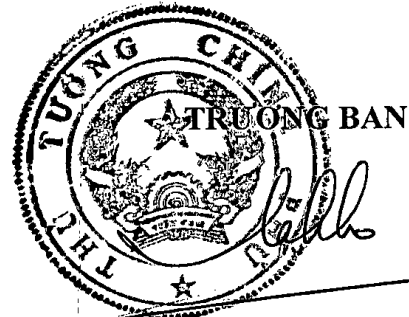
- Chủ động chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2020 của bộ, ngành mình.

- Trên cơ sở kế hoạch của Ban Chỉ đạo, cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra cải cách hành chính năm 2020 theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo, báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Văn phòng Ban Chỉ đạo) kết quả kiểm tra theo quy định.

- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo và Bộ Nội vụ về những nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ cần có sự phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo; tập trung đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường trách nhiệm, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính./



PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình